

Số: /BC-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

**Công tác 6 tháng đầu năm 2025, phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu
chỉ đạo, điều hành 6 tháng cuối năm 2026**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố.

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Năm 2026 là năm đầu triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026-2030, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc tạo nền tảng, tạo đà cho thực hiện thắng lợi mục tiêu của cả nhiệm kỳ. Các chủ trương, định hướng lớn của Trung ương được ban hành kịp thời, tạo cơ sở quan trọng cho các địa phương tổ chức triển khai thực hiện, trong đó có: Kết luận số 199-KL/TW ngày 10/10/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về kinh tế - xã hội năm 2026; Kết luận số 18-KL/TW ngày 02/4/2026 kết luận Hội nghị lần thứ 2 Ban Chấp hành Trung ương khóa XIV về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm 2026 - 2030 gắn với thực hiện mục tiêu phấn đấu tăng trưởng "2 con số"; Nghị quyết số 244/2025/QH15 ngày 13/11/2025 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026; Công điện số 06/CD-TTg ngày 24/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm nhằm thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2026.

Ủy ban nhân dân thành phố đã chỉ đạo sở, ban, ngành, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện các chỉ đạo của Trung ương và thành phố; chủ động xây dựng, triển khai chương trình, kế hoạch công tác theo chức năng, nhiệm vụ được giao; tăng cường phối hợp tổ chức thực hiện; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá tiến độ thực hiện nhiệm vụ. Do đó, tình hình kinh tế - xã hội thành phố Hải Phòng 6 tháng đầu năm 2026 tiếp tục duy trì ổn định, đạt được nhiều kết quả tích cực, tạo nền tảng quan trọng để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và cả giai đoạn 2026-2030.

II. VỀ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN THEO QUY ĐỊNH CỦA HIẾN PHÁP, PHÁP LUẬT VÀ QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Hiến pháp, pháp luật

Ủy ban nhân dân thành phố, các thành viên Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Hiến pháp và pháp luật; chấp hành nghiêm túc sự lãnh đạo của Trung ương, Thành ủy, sự giám sát của Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và của Nhân dân. Thực hiện đầy đủ quyền hạn, trách nhiệm và tuân thủ quy định của Hiến pháp, Luật Tổ chức Chính quyền địa phương và các quy định pháp luật có liên quan; luôn đề cao tính chủ động, đổi mới, sáng tạo, linh hoạt, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành; phát huy vai trò, trí tuệ tập thể gắn với đề cao trách nhiệm cá nhân từng thành viên Ủy ban nhân dân thành phố, đặc biệt vai trò của Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố. Các Sở, ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc, trách nhiệm, phạm vi, quy trình giải quyết công việc, góp phần bảo đảm hiệu lực, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố và hệ thống hành chính nhà nước. Thủ trưởng các Sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện trực tiếp chỉ đạo công việc; chịu trách nhiệm cá nhân trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về tiến độ, chất lượng công tác.

2. Thực hiện Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân thành phố

Việc thực hiện Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân thành phố đã được Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và các sở, ngành thực hiện ngày càng nề nếp hơn, theo đúng các nguyên tắc, trách nhiệm, phạm vi, quy trình giải quyết công việc của Ủy ban nhân dân thành phố trên cơ sở bám sát tình hình và thực tiễn, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Ủy ban nhân dân thành phố cũng đã chỉ đạo xây dựng, ban hành Quy chế làm việc, phân công công tác lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố, bảo đảm việc chỉ đạo, điều hành thông suốt sau hợp nhất. Trong 6 tháng đầu năm 2026, Ủy ban nhân dân thành phố đã 2 lần ban hành Quy chế làm việc (theo Quyết định số 05/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 và Quyết định số 46/2026/QĐ-UBND ngày 15/6/2026), kịp thời điều chỉnh, bổ sung theo Quy chế làm việc của Chính phủ và sự thay đổi của pháp luật, các quy định, quy chế làm việc của Thành ủy.

Đề cao vai trò, trách nhiệm của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố trong chỉ đạo, điều hành lĩnh vực phụ trách; vai trò của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố trong đôn đốc, xử lý những vấn đề còn có ý kiến khác nhau trước khi trình Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

Thực hiện nhất quán phương châm 6 rõ trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành hoạt động của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chỉ giải quyết những việc thuộc thẩm quyền; không quyết định thay những việc đã phân cấp, ủy quyền hoặc thuộc thẩm quyền của các sở, ngành, địa phương; nâng cao tinh thần, trách nhiệm cá nhân theo quy định của Đảng, pháp luật của

Nhà nước. Đồng thời, xác định rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân gắn với đơn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện và kiểm soát quyền lực. Thành viên Ủy ban nhân dân thành phố chịu trách nhiệm trực tiếp và toàn diện trong xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền hoặc khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền, phân công, giao nhiệm vụ góp phần hạn chế tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.

Phương thức làm việc của Ủy ban nhân dân thành phố được đổi mới mạnh mẽ. Duy trì giao ban tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố hàng tuần để xem xét, cho ý kiến đối với các nội dung cần lấy ý kiến tham gia của tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố để tạo sự đồng thuận cao, thống nhất trong chỉ đạo, điều hành, nâng cao hiệu quả.

Việc xin ý kiến các thành viên Ủy ban nhân dân thành phố đối với những nội dung, vấn đề thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ theo Quy chế làm việc; các thành viên Ủy ban nhân dân thành phố tích cực nghiên cứu, đóng góp ý kiến và gửi ý kiến đúng hạn hơn, tạo thuận lợi để Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, phê duyệt, góp phần nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành.

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đã ban hành 2.386 Quyết định, 51 Quyết định là Văn bản quy phạm pháp luật, 15 Chỉ thị, 206 Thông báo, 234 Kế hoạch, 151 Tờ trình, tổ chức 426 cuộc họp.

III. VỀ CÔNG TÁC PHỐI HỢP CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỚI CÁC CƠ QUAN CỦA THÀNH ỦY, HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN, ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM, CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI VÀ CƠ QUAN TƯ PHÁP THÀNH PHỐ

Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố tiếp tục phối hợp tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các Nghị quyết, Kết luận Trung ương, địa phương về phát triển kinh tế - xã hội năm 2026. Đặc biệt, Quy chế phối hợp công tác giữa Đoàn đại biểu Quốc hội, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, nhiệm kỳ 2026-2031 đã được ký kết, tạo cơ sở triển khai các hoạt động phối hợp đảm bảo ngày càng chặt chẽ, hiệu quả.

Thành ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố đã chủ động ban hành nhiều Nghị quyết, Kế hoạch và văn bản chỉ đạo để cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2026 như: Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 10/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2026; Hội đồng nhân dân thành phố đã ban hành Nghị quyết số 74/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố năm 2026.

Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chấp hành nghiêm túc sự giám sát của Hội đồng nhân dân thành phố. Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố và các thành viên Ủy ban nhân dân thành phố dự đầy đủ các kỳ họp của Hội đồng nhân dân thành phố; ban hành kịp thời nhiều văn bản chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho các Sở, ngành chuẩn bị tài liệu, phục vụ các kỳ họp của Hội đồng nhân dân thành phố.

Ủy ban nhân dân thành phố đã phối hợp chặt chẽ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố trong công tác; thường xuyên lắng nghe ý kiến của các thành viên Mặt trận Tổ quốc, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, của Nhân dân; quan tâm chỉ đạo cơ quan chức năng liên quan xử lý, giải quyết tốt các kiến nghị, phản ánh của Nhân dân.

IV. MỘT SỐ CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH TRỌNG TÂM CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

1. Bám sát chỉ đạo Trung ương và cụ thể hóa bằng các kế hoạch, kịch bản trọng tâm

Ủy ban nhân dân thành phố đã tập trung bám sát các định hướng lớn của Trung ương, chủ động điều hành quyết liệt và toàn diện ngay từ những ngày đầu năm. Việc chỉ đạo được thể hiện rõ qua việc xác định các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm, khâu đột phá, ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng, phát triển hạ tầng và cải thiện môi trường đầu tư.

Đề tạo cơ sở pháp lý và định hướng điều hành, Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành loạt kế hoạch quan trọng như: Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 07/01/2026 về phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, các Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 08/01/2026, số 184/KH-UBND ngày 20/5//2026 về kịch bản tăng trưởng kinh tế (GRDP) và Kế hoạch số 356/KH-UBND ngày 31/12/2025 về kịch bản giải ngân vốn đầu tư công chi tiết theo từng tháng, quý năm 2026; Chương trình số 04/CTr-UBND ngày 25/6/2026 phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh, đối ngoại giai đoạn 2026-2030 thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội I Đảng bộ thành phố và Kết luận số 18-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV. Các sở, ban, ngành cũng được yêu cầu chủ động xây dựng kế hoạch, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện nhiệm vụ.

Tập trung chỉ đạo triển khai 10 nghị quyết chiến lược của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị theo Chương trình, kế hoạch của Thành ủy, trên cơ sở đó chỉ đạo xây dựng, triển khai các Chương trình, kế hoạch hành động của Ủy ban nhân dân thành phố theo phương châm “6 rõ”, thường xuyên báo cáo Thành ủy và các Bộ, ngành Trung ương tiến độ triển khai các nhiệm vụ.

Chỉ đạo xây dựng báo cáo sơ kết 01 năm thực hiện Nghị quyết số

35/2021/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng cùng với xây dựng hồ sơ sửa đổi, bổ sung Nghị quyết đề trình Quốc hội ban hành .

2. Chỉ đạo công tác thu, chi ngân sách nhà nước và giải ngân vốn đầu tư công

Về điều hành dự toán ngân sách nhà nước năm 2026, thực hiện Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố và Quyết định số 5055/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026, Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 14/01/2026 về thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố năm 2026, trong đó xác định tiến độ thực hiện thu từng khu vực, từng sắc thuế và các doanh nghiệp trọng điểm theo từng tháng; thành lập các Tổ công tác tăng cường thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố để tập trung chỉ đạo các Sở, ngành, địa phương thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026.

Chỉ đạo xây dựng phương án thường vượt dự toán các khoản thu phân chia và đầu tư trở lại của ngân sách trung ương cho ngân sách các địa phương năm 2025; phương án sử dụng số tăng thu so với dự toán, dự toán chi còn lại của ngân sách năm 2025 và triển khai Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026.

Đối với giải ngân đầu tư công, thành phố coi đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm quyết định tăng trưởng, chỉ đạo giải ngân ngay từ đầu năm dựa trên kịch bản chi tiết, đồng thời tập trung tháo gỡ vướng mắc về thủ tục, giải phóng mặt bằng. Chỉ đạo triển khai Kế hoạch đầu tư công năm 2026 và chuẩn bị các nội dung phục vụ xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030; trong đó tập trung ưu tiên bố trí nguồn lực cho các dự án hạ tầng chiến lược, công trình trọng điểm, dự án có tính kết nối, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội. Tập trung chỉ đạo công tác giải ngân vốn đầu tư công, kịp thời chỉ đạo xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh, bảo đảm tiến độ thực hiện nhiệm vụ năm 2026.

3. Chỉ đạo thúc đẩy phát triển lĩnh vực công nghiệp

Ủy ban nhân dân thành phố đã tập trung chỉ đạo đẩy mạnh phát triển sản xuất công nghiệp nhằm tối ưu hóa tiềm năng tăng trưởng, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp mở rộng sản xuất, kinh doanh và khai thác tối đa năng lực sản xuất hiện có, đồng thời đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án phát triển công nghiệp trọng điểm trên địa bàn.

Đã quyết định chủ trương đầu tư, đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp đối với 24 cụm công nghiệp. Tập trung dồn đốc đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng tại các cụm công nghiệp, tăng cường công tác thu hút nhà đầu tư thứ cấp triển khai dự án, đặc biệt tại một số cụm công nghiệp như Chiến Thắng, Giang Biên, Đại Thắng.

Xây dựng và triển khai Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ giai đoạn 2026 - 2035; thực hiện Đề án nghiên cứu khôi phục và phát triển ngành đóng tàu; tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ trong nước với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI). Chỉ đạo xây dựng Đề án cụ thể hóa mô hình “Cụm công nghiệp sinh thái” nhằm triển khai thực hiện Đề án số 04-ĐA/TU và Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 14/01/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về xây dựng mô hình Chủ nghĩa xã hội gắn với con người xã hội chủ nghĩa tại thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030 và những năm tiếp theo.

4. Đẩy mạnh công tác quy hoạch, thu hút đầu tư và phát triển kết cấu hạ tầng

Tiếp tục chỉ đạo lập Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2050, tầm nhìn đến 2075; trong đó đề xuất một số khu vực đặc biệt, có ý nghĩa quan trọng để tập trung nghiên cứu, xây dựng ý tưởng quy hoạch làm cơ sở tổng hợp vào Đồ án Quy hoạch chung thành phố: gồm 07 nhóm với 30 khu vực. Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt thành lập Khu kinh tế chuyên biệt với quy mô 5.300 ha (gồm khu công nghiệp, thương mại, phi thuế quan, đổi mới sáng tạo); phê duyệt Quy hoạch chung khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng đến năm 2050 tại Quyết định số 431/QĐ-TTg ngày 14/3/2026, tạo động lực lớn để thu hút FDI và thúc đẩy kinh tế.

Chỉ đạo các hoạt động thu hút đầu tư để tạo nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội thành phố, đặc biệt thu hút đầu tư trong các khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp. Tập trung chỉ đạo triển khai kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

Về hạ tầng, Ủy ban nhân dân thành phố tập trung chỉ đạo triển khai các dự án hạ tầng chiến lược, đặc biệt là giao thông liên vùng và logistics, góp phần tạo động lực phát triển không gian kinh tế mới. Chỉ đạo tháo gỡ vướng, đẩy nhanh tiến độ các dự án giao thông trọng điểm như khu tái định cư dự án đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng; hoàn thiện Phương án, quy mô, hình thức đầu tư xây dựng trục kết nối cảng Lạch Huyện, khu vực phía Bắc thành phố với sân bay Gia Bình. Đã tổ chức buổi làm việc với Nhà đầu tư tuyến đường sắt tốc độ cao Hà Nội - Quảng Ninh để bàn, thống nhất phương án đầu tư tuyến đường kết nối sân bay Gia Bình - Cảng Lạch Huyện đi song trùng đường sắt tốc độ cao Hà Nội - Quảng Ninh.

Chỉ đạo chuẩn bị và tổ chức khởi công, khánh thành nhiều công trình, dự án chào mừng các ngày lễ lớn của Đất nước và thành phố năm 2026. Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện các nghị quyết về phát triển nhà ở xã hội, đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án nhà ở xã hội.

5. Tăng cường quản lý đất đai, tài nguyên và bảo vệ môi trường

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 02/02/2026 về xác định giá đất làm căn cứ thu tiền sử dụng đất các dự án trên địa bàn thành phố năm 2026 (gồm 24 quỹ đất và 178 quỹ đất từ sắp xếp trụ sở), đồng thời ban hành các quyết định đấu giá quyền sử dụng đất. Thành phố tiến hành rà soát các dự án đầu tư không đưa đất vào sử dụng hoặc chậm tiến độ sử dụng đất, và các dự án, công trình phải thu hồi đất để tổng hợp, xử lý theo quy định, đồng thời đẩy mạnh số hóa Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất kết nối với hệ thống Một cửa điện tử.

Công tác phòng chống thiên tai, bảo vệ đê điều được chỉ đạo sát sao trước mùa lũ, đồng thời chỉ đạo xây dựng và hoàn thiện Kế hoạch phòng chống thiên tai thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030; phê duyệt khu vực cấm hoạt động khoáng sản và triển khai xây dựng Chương trình quản lý tổng hợp tài nguyên vùng bờ giai đoạn 2026-2030; ban hành và triển Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 04/5/2026 về phòng, chống thiên tai năm 2026; cập nhật phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn thành phố.

6. Chỉ đạo đẩy mạnh phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và thực hiện chuyển đổi số

Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Quyết định số 1282/QĐ-UBND ngày 01/4/2026 về việc phê duyệt Đề án “Xây dựng và phát triển các khu, trung tâm khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, trí tuệ nhân tạo tại Hải Phòng”.

Nhằm cụ thể hóa Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, Ủy ban nhân dân thành phố đã chỉ đạo thành lập Tổ công tác triển khai chiến lược dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành thành phố Hải Phòng để triển khai các nhiệm vụ rà soát cơ sở dữ liệu của các ngành, lĩnh vực; thực hiện việc xây dựng, hoàn thiện, làm sạch dữ liệu theo Chiến lược dữ liệu thành phố; tổ chức kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu chuyên ngành lên Trung tâm giám sát điều hành thông minh (IOC)....

Chỉ đạo đảm bảo hạ tầng thông tin phục vụ vận hành mô hình chính quyền hai cấp, nhất là triển khai Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến cho toàn thành phố với 118 điểm cầu kết nối từ Trung ương đến thành phố và cấp xã; đảm bảo tại trang thiết bị tại các Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã. Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh (IOC) đã được trang bị các công cụ, nền tảng công nghệ phục vụ tổng hợp, phân tích và hiển thị dữ liệu. Hạ tầng kỹ thuật cơ bản đáp ứng yêu cầu tiếp nhận dữ liệu từ các đơn vị; xây dựng khung dữ liệu, kịch bản phân tích và phương án hiển thị phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành. Đến nay, hệ thống IOC đã xây dựng 20 chỉ tiêu/ màn hình theo dõi, giám sát đối với các lĩnh vực quản lý của thành phố. Duy trì tốt hoạt động của hệ thống Smart Hải

Phòng, hệ thống kho dữ liệu của công dân, tổ chức khi thực hiện các giao dịch trực tuyến với các cơ quan nhà nước, kho dữ liệu dùng chung thành phố và hệ thống giao ban trực tuyến của thành phố.

Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 25/5/2026 về triển khai Chiến lược Quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố; Quyết định số 2061/QĐ-UBND ngày 02/6/2026 phê duyệt Chương trình đẩy mạnh hợp tác trong nước và quốc tế về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 – 2030.

7. Chỉ đạo phát triển các lĩnh vực văn hóa – xã hội, chăm lo công tác an sinh xã hội, nâng cao đời sống nhân dân

Chỉ đạo xây dựng kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố triển khai Chương trình hành động số 18-CTr/TU ngày 12/3/2026 về thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam.

Tiếp tục triển khai thực hiện các quy định về quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới, di sản văn hóa dưới nước, di sản văn hóa phi vật thể trong các Danh sách của UNESCO và Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể và chính sách đối với nghệ nhân, chủ thể di sản văn hóa phi vật thể; thực hiện tu bổ, tôn tạo di tích quốc gia trên địa bàn thành phố.

Chỉ đạo chuẩn bị và tổ chức thành công nhiều hoạt động chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn, tiêu biểu như các chương trình: “Hải Phòng - Chào năm mới 2026”; Chương trình nghệ thuật chào mừng thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; “Hải Phòng chào Xuân Bính Ngọ - 2026” và các hoạt động văn hóa, biểu diễn nghệ thuật trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026; Chương trình Khai trương Nhà hát Hoa Phượng và Chương trình nghệ thuật “New Year Concert 2026”; Lễ hội Hoa Phượng Đỏ - Hải Phòng 2026.

Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch và tổ chức thi đấu thành công 25 môn thể thao trong Chương trình Đại hội Thể dục thể thao thành phố Hải Phòng lần thứ X năm 2025-2026.

Tiếp tục chỉ đạo phát triển, mở rộng hệ thống giáo dục và đào tạo để phát huy vai trò trung tâm giáo dục - đào tạo của vùng, cơ bản đã đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân trong thành phố. Cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp cơ bản đáp ứng được yêu cầu về số lượng, chất lượng. Tiếp tục triển khai hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông 2018, chất lượng giáo dục ở tất cả các cấp học được giữ vững và nâng cao.

Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo ưu tiên đầu tư ngân sách và có cơ chế, chính sách huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực để bảo vệ, chăm sóc và nâng

cao sức khỏe nhân dân, hướng tới thực hiện bao phủ chăm sóc sức khỏe và bảo hiểm y tế toàn dân.

Tiếp tục chỉ đạo triển khai công tác thực hiện chính sách đối với người có công, gia đình chính sách. Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Kế hoạch số 126/KH-UBND ngày 11/4/2026 về việc hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho đối tượng con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; Kế hoạch 111/KH-UBND ngày 08/4/2026 về tổ chức các hoạt động kỷ niệm 79 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2026). Chỉ đạo tập trung quyết liệt triển khai thực hiện các nghị quyết về phát triển nhà ở xã hội.

Thường xuyên tổ chức gặp mặt, tư vấn định hướng nghề nghiệp, các phiên giao dịch việc làm, giới thiệu việc làm cho công dân thành phố. Công tác giải quyết việc làm được đẩy mạnh thông qua các phiên giao dịch, giải quyết bảo hiểm thất nghiệp và hỗ trợ người yếu thế.

8. Chỉ đạo thực hiện lĩnh vực cải cách hành chính, tư pháp, thanh tra, đối ngoại và bảo đảm quốc phòng, an ninh

Tập trung chỉ đạo các nhiệm vụ cấp thiết, trọng tâm Ban Thường vụ Thành ủy giao, cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ đúng tiến độ được giao. Hoàn thành sơ kết 01 năm hoạt động chính quyền địa phương 2 cấp.

Chuẩn bị nội dung các văn kiện Đại hội lần thứ XVII Đảng bộ thành phố. Chuẩn bị tốt nội dung trình các kỳ họp thường lệ và kỳ họp chuyên đề của Hội đồng nhân dân thành phố; Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, kịp thời các nghị quyết đã thông qua tại các kỳ họp.

Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Quyết định số 1693/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 về phân loại đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn thành phố Hải Phòng đối với 114 xã, phường, đặc khu, trong đó: 46 đơn vị hành chính cấp xã loại I; 67 đơn vị hành chính cấp xã loại II; 01 đơn vị hành chính cấp xã loại III. Ban hành và triển khai Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 27/5/2026 sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

Chỉ đạo xây dựng, ban hành và triển khai Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026 – 2030 để thực hiện Quyết định số 282/QĐ-TTg ngày 12/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ (Quyết định số 1478/QĐ-UBND ngày 14/4/2026 về việc ban hành Kế hoạch). Chỉ đạo triển khai xây dựng Bộ chỉ số cải cách hành chính của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu năm 2026. Năm 2025, thành phố Hải Phòng tiếp tục dẫn đầu cả nước về Chỉ số Cải cách hành chính (PAR Index) và Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

Công tác Tư pháp, Thanh tra, đối ngoại được chỉ đạo tăng cường; Công tác ngoại giao kinh tế, ngoại giao văn hóa tiếp tục được chỉ đạo triển khai hiệu quả. Tổ chức thành công Hội nghị Xúc tiến đầu tư Hải Phòng - Hàn Quốc năm 2026 tại Seoul qua đó giới thiệu tiềm năng, lợi thế, định hướng phát triển và môi trường đầu tư của thành phố tới các cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp Hàn Quốc.

Tình hình an ninh chính trị được giữ vững, các lực lượng duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu, tuần tra bảo vệ chủ quyền biển đảo và bảo đảm an toàn tuyệt đối cho các sự kiện chính trị, bầu cử trên địa bàn.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Tình hình kinh tế - xã hội của thành phố trong 6 tháng đầu năm 2026 cơ bản ổn định, các ngành sản xuất duy trì tăng trưởng khá tốt. Quý II/2026 có 09/12 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu dự kiến đạt và vượt kịch bản tăng trưởng; tính chung 6 tháng đầu năm, có 10/12 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu dự kiến đạt và vượt kịch bản đề ra, gồm các chỉ tiêu: Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; Tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn; Kim ngạch xuất khẩu; Sản lượng hàng hóa thông qua cảng; Thu hút khách du lịch; Thu hút vốn đầu tư nước ngoài; Số doanh nghiệp đăng ký thành lập tăng mới; Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ; Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội; Số lượng căn nhà ở xã hội hoàn thành.

GRDP (theo giá so sánh) của thành phố 6 tháng đầu năm dự tăng 11,05%. Tổng thu ngân sách ước đạt 113.552 tỷ đồng, đạt 58,3% dự toán giao, vượt 21% kế hoạch thu 6 tháng và tăng 12,4% so cùng kỳ. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) ước tăng 14,8% so với cùng kỳ năm trước.

Tổng chi Ngân sách địa phương ước thực hiện đến hết tháng 3 là: 17.362 tỷ đồng, đạt 18,9% dự toán trung ương giao và 18,9% dự toán HĐND thành phố giao. Trong đó: Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu ước thực hiện 47.441 tỷ đồng, đạt 56,3% dự toán giao, vượt 16,3% kế hoạch thu 6 tháng và tăng 14,8% so với cùng kỳ; Thu nội địa ước thực hiện 59.843 tỷ đồng, đạt 58% dự toán giao, đạt 53,1% dự toán phân đấu, vượt 27,8% kế hoạch thu 6 tháng và tăng 2,5% so với cùng kỳ.

Tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn ước đạt 158.516 tỷ đồng (vượt kịch bản 6 tháng là 156.200 tỷ đồng), tăng 14% so với cùng kỳ năm trước, đạt 43,7% kế hoạch năm. Thu hút đầu tư nước ngoài ước đạt 3,098 tỷ USD (vượt kịch bản 6 tháng là 1,88 tỷ USD), cao gấp 1,75 lần so với cùng kỳ năm trước, đạt 79,4% kế hoạch năm.

Tích cực triển khai các Nghị quyết của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 226/2025/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát

triển thành phố Hải Phòng. Thực hiện có hiệu quả công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển. Hải Phòng được vinh danh trong 05 địa phương có chất lượng điều hành kinh tế tiêu biểu theo kết quả chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI năm 2025 và tiếp tục dẫn đầu cả nước về Chỉ số Cải cách hành chính PAR INDEX và Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước SIPAS năm 2025.

Công tác quy hoạch, phát triển hạ tầng và thu hút các dự án động lực được tập trung triển khai mạnh mẽ. Thành phố được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Khu kinh tế chuyên biệt Hải Phòng quy mô 5.300 ha và Quy hoạch chung Khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng đến năm 2050.

Tổ chức nhiều hoạt động thiết thực kỷ niệm 51 năm ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, kỷ niệm 71 năm Ngày Giải phóng Hải Phòng và Lễ hội Hoa Phượng Đỏ - Hải Phòng 2026. Triển khai, tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách về an sinh xã hội. Công tác phòng, chống dịch bệnh, khám, chữa bệnh; bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm được đảm bảo; người dân được hưởng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, mở rộng tiếp cận và sử dụng các dịch vụ y tế có chất lượng.

Tình hình quân sự địa phương, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố Hải Phòng tiếp tục được giữ vững, đảm bảo ổn định phục vụ các hoạt động văn hóa, chính trị quan trọng đã và đang diễn ra.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

a. Tồn tại, hạn chế

Mặc dù tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2026 tiếp tục duy trì ổn định, nhiều chỉ tiêu tăng trưởng đạt kết quả tích cực, song vẫn còn một số tồn tại, hạn chế sau:

(1) Có 02/12 chỉ tiêu chủ yếu chưa đạt kịch bản tăng trưởng 6 tháng là: (1) Tốc độ tăng trưởng GRDP (*kịch bản 6 tháng: 12,27%; ước thực hiện: 11,05%*); (2) Tốc độ tăng chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) (*kịch bản 6 tháng: 15,8%; ước thực hiện: 14,8%*).

(2) Hạ tầng pháp lý cho khu thương mại tự do chưa hoàn chỉnh, ảnh hưởng đến tiến độ thu hút nhà đầu tư vào khu.

(3) Quỹ đất sạch sẵn sàng giao cho nhà đầu tư còn thiếu. Thiếu lao động, nhất là thiếu hụt lao động kỹ thuật cao, chất lượng đào tạo lao động chưa đồng đều; sự gắn kết giữa cơ sở đào tạo và doanh nghiệp có lúc, có nơi chưa chặt chẽ.

(4) Áp lực cạnh tranh trong thu hút đầu tư ngày càng lớn, không chỉ giữa Hải Phòng với các địa phương trong nước mà còn với các trung tâm công nghiệp, logistics và thương mại trong khu vực.

(5) Ngành y tế Hải Phòng đang chịu áp lực kép từ nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người dân ngày càng tăng và yêu cầu chuyển đổi số, hiện đại hóa hệ thống y tế.

(6) Một số cơ sở giáo dục còn thiếu phòng học, phòng học bộ môn, nhà đa năng, nhà vệ sinh, thiết bị tối thiểu, ảnh hưởng đến yêu cầu nâng chuẩn, công nhận lại trường chuẩn quốc gia và triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Thiếu giáo viên cục bộ, mất cân đối cơ cấu môn học, nhất là các môn mới, môn đặc thù.

b. Nguyên nhân:

- Biến động địa chính trị và kinh tế toàn cầu đã đẩy giá nguyên vật liệu, năng lượng và cước vận tải lên cao, trong khi chính sách thương mại của Mỹ với các mức thuế đối ứng, thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp tạo ra một cú sốc lớn, làm thu hẹp thị phần xuất khẩu, xáo trộn chuỗi cung ứng và dòng vốn đầu tư. Nhiều mặt hàng Việt Nam phải chịu tổng chi phí thuế lũy tiến, khiến giá bán tại cảng Mỹ (giá CIF hoặc DDP) vượt ngưỡng chấp nhận của thị trường.

- Các chính sách liên quan đến Khu thương mại tự do theo Nghị quyết số 226/2025/QH15 có thời gian triển khai thực tế còn ngắn, nhiều nội dung vẫn đang trong quá trình cụ thể hóa.

- Cạnh tranh thu hút đầu tư giữa Hải Phòng với các địa phương trong nước mà còn với các trung tâm công nghiệp, logistics và thương mại trong khu vực; một số địa phương đã và đang xây dựng các cơ chế ưu đãi, hỗ trợ đầu tư mới làm giảm dần lợi thế cạnh tranh của thành phố.

- Mô hình tổ chức, hệ thống y tế cơ sở và y tế dự phòng chưa ổn định.

- Quy mô địa bàn, dân số, mạng lưới giáo dục và nhu cầu học tập của thành phố trong giai đoạn phát triển mới tăng nhanh.

- Sự phụ thuộc lớn vào nguyên liệu nhập khẩu khiến doanh nghiệp khó đáp ứng quy tắc xuất xứ để hưởng ưu đãi thuế từ các FTA, làm giảm lợi thế cạnh tranh. Năng lực tài chính còn hạn chế cũng là rào cản khi doanh nghiệp chưa đủ nguồn lực cho các khoản chi phí nghiên cứu, thử nghiệm, tiếp thị và logistics để thâm nhập các thị trường mới.

- Chất lượng đào tạo lao động chưa đồng đều; sự gắn kết giữa cơ sở đào tạo và doanh nghiệp có lúc, có nơi chưa chặt chẽ.

- Tốc độ phát triển nhà ở xã hội, nhà ở công nhân chậm hơn tốc độ tăng trưởng lao động.

- Cơ chế phối hợp liên ngành chưa thực sự đồng bộ, chưa phát huy đầy đủ vai trò điều phối của cơ quan đối ngoại địa phương.

VI. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

(1) Nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, thực hiện nghiêm các Kết luận, Nghị quyết, Kế hoạch, chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ và của Thành phố về phát triển kinh tế - xã hội là yếu tố then chốt. Đánh giá kịp thời các yếu tố tác động từ bên ngoài (giá dầu, xung đột, chính sách thương mại của các nước lớn,...) để điều chỉnh mục tiêu, giải pháp chung và theo ngành, lĩnh vực; tăng cường chế độ báo cáo và phản ứng chính sách nhanh.

(2) Chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế theo kịch bản, gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả thực hiện. Duy trì phương thức quản trị theo kịch bản đối với các chỉ tiêu trọng yếu như tăng trưởng GRDP, thu ngân sách nhà nước, giải ngân vốn đầu tư công và thu hút đầu tư. Các chỉ tiêu được lượng hóa theo từng tháng, từng quý; thường xuyên theo dõi, đánh giá, cập nhật và điều chỉnh phù hợp với diễn biến thực tiễn. Đồng thời, kết quả thực hiện được gắn với trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và địa phương, qua đó nâng cao tính chủ động, quyết liệt trong tổ chức thực hiện.

(3) Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho hoạt động sản xuất kinh doanh; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh thực chất, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển và mở rộng quy mô.

(4) Đẩy mạnh chuyển đổi số, khai thác dữ liệu phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành. Thành phố xác định chuyển đổi số là động lực quan trọng thúc đẩy phát triển. Việc xây dựng và triển khai Chiến lược dữ liệu, Trung tâm Giám sát điều hành thông minh (IOC), các hệ thống dùng chung và nền tảng số được thực hiện đồng bộ, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, tăng cường tính công khai, minh bạch và hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu. Đây là nền tảng quan trọng để vận hành hiệu quả mô hình chính quyền địa phương hai cấp

(5) Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong thực hiện các nhiệm vụ phát triển. Tăng cường sự phối hợp giữa các cấp, các ngành; phát huy vai trò của cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

VII. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2026

1. Tập trung thực hiện quyết liệt, bám sát các định hướng, mục tiêu đã đề ra tại Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ nhất nhiệm kỳ 2025-2030 và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố về phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

2. Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết chiến lược của Bộ Chính trị. Tiếp tục tập trung hoàn thiện thể chế thông thoáng, hiện đại, cởi mở, tạo điều kiện mở đường, khơi thông mọi nguồn lực; đưa thể chế trở thành lợi thế cạnh tranh, nền tảng vững chắc, động lực mạnh mẽ cho sự phát triển của thành phố.

3. Chỉ đạo triển khai hiệu quả Kế hoạch kịch bản tăng trưởng, Chương trình công tác năm 2026 và các nhiệm vụ khác được giao đảm bảo chất lượng, tiến độ. Tập trung thực hiện Chủ đề năm 2026 của thành phố “Chủ động thực thi; phát huy động lực; tăng trưởng bứt phá”.

4. Triển khai giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2026; nghiêm túc, khẩn trương thực hiện các nhiệm vụ về giải ngân vốn đầu tư công, về giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án. Hoàn thiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030.

5. Tiếp tục thể chế hóa và triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách đặc thù theo Nghị quyết số 226/2025/QH15 của Quốc hội. Hoàn thiện hồ sơ đề xuất sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 226/2025/QH15 trình Trung ương.

6. Tập trung nguồn lực ưu tiên phát triển kết cấu hạ tầng chiến lược, đặc biệt là hạ tầng số, hạ tầng giao thông liên vùng, cảng biển, sân bay, hạ tầng năng lượng và đô thị thông minh.

7. Tiếp tục chỉ đạo cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số và cắt giảm thời gian, chi phí thực hiện thủ tục hành chính.

8. Bảo đảm hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế, phát triển văn hóa - xã hội, gắn với bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh và bảo vệ môi trường.

Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng trân trọng báo cáo các nội dung theo yêu cầu của Văn phòng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTU, TT HĐND TP;
- Đoàn ĐBQH HP;
- CT, các PCT UBND TP;
- UBMTTQVNTP;
- Các ban HĐND TP;
- Các VP: TU, ĐDBQH&HĐND TP;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Các phòng CV;
- Lưu: VT, N.H.Tuệ.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Anh Quân